

I. ĐỌC HIỂU (3 điểm)

Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi từ Câu 1 đến Câu 4:

... (1) *Thật vậy, Nguyễn Du, đại thi hào của dân tộc từng viết: “Sách vở đầy bốn vách/ Có mấy cũng không vừa”. Đáng tiếc, cuộc sống hiện nay dường như “cái đạo” đọc sách cũng dần phai pha. Sách in nhiều nơi không bán được, nhiều nhà xuất bản đóng cửa vì thua lỗ, đặc biệt sách bị cạnh tranh khốc liệt bởi những phương tiện nghe nhìn như tivi, Ipad, điện thoại Smart, và hệ thống sách báo điện tử trên Internet. Nhiều gia đình giàu có thay tủ sách bằng tủ ... rượu các loại. Các thư viện lớn của các thành phố hay của tỉnh cũng chỉ hoạt động cầm chừng, cố duy trì sự tồn tại.*

... (2) *Bỗng chợt nhớ khi xưa còn bé, với những quyển sách giấu trong áo, tôi có thể đọc sách khi chờ mẹ về, lúc nấu nồi cơm, lúc tha thân trong vườn, vắt vẻo trên cây, lúc chần trâu, lúc chờ xe bus,... Hay hình ảnh những công dân nước Nhật mỗi người một quyển sách trên tay lúc ngồi chờ tàu xe, xem hát, v.v... càng khiến chúng ta thêm yêu mến và khâm phục. Ngày nay, hình ảnh ấy đã bớt đi nhiều, thay vào đó là cái máy tính hay cái điện thoại di động. Song sách vẫn luôn cần thiết, không thể thiếu trong cuộc sống phẳng hiện nay... .*

(Trích “Suy nghĩ về đọc sách” - Trần Hoàng Vy, Báo Giáo dục & Thời đại)

Câu 1. Nêu các thao tác lập luận cơ bản được sử dụng trong đoạn trích.

Câu 2. Anh chị nhận ra được sự khác biệt giữa việc đọc sách của thời xưa và thời nay?

Câu 3. Vì sao tác giả cho rằng: “sách vẫn luôn cần thiết, không thể thiếu trong cuộc sống phẳng hiện nay...”?

Câu 4. Anh/chị rút ra được thông điệp, bài học gì sau khi đọc hiểu văn bản.

II. LÀM VĂN (7 điểm)

Câu 1. Viết đoạn văn khoảng 200 chữ trình bày quan điểm của em về ý kiến của M.Gorki: *Sách mở ra trước mắt tôi những chân trời mới.*

Câu 2. Có ý kiến cho rằng nhân vật Mị trong truyện *Vợ chồng A Phủ* là một thành công của nhà văn Tô Hoài khi xây dựng con người thức tỉnh. Phân tích đoạn trích *Vợ chồng A Phủ* để làm sáng tỏ nhận định trên.

Hết

LỜI GIẢI CHI TIẾT

I. ĐỌC HIỂU

Câu 1.

- Thao tác lập luận chính là bình luận và so sánh.

Câu 2.

Theo tác giả, có sự khác biệt lớn giữa việc đọc sách của thời xưa và thời nay:

+ Thời xưa, trẻ con hay người lớn, người Việt Nam hay Nhật Bản đều yêu mến và say sưa với những cuốn sách họ có được. Họ đọc sách nhiều lúc và nhiều nơi.

+ Thời nay, sách được thay thế bằng điện thoại thông minh, máy tính bảng, tivi,... Các gia đình thay tủ sách bằng tủ rượu. Việc đọc sách bị hạn chế, nhà sách hoạt động cầm chừng và sách thì không bán được.

Câu 3.

Tác giả cho rằng: “sách vẫn luôn cần thiết, không thể thiếu trong cuộc sống phẳng hiện nay...” bởi vì:

+ Cuộc sống hiện đại có các công nghệ nghe nhìn cung cấp lượng thông tin lớn nhưng sách vẫn là một kênh thông tin chính thống và phổ biến, đặc biệt là trong nhà trường.

+ Sách không chỉ là một kênh thông tin mà còn là di sản của nhân loại, là văn hóa, là truyền thống,...

+ Đọc sách không chỉ cho ta tri thức mà còn giúp ta rèn luyện phẩm chất: sự điềm tĩnh, năng lực tưởng tượng, thái độ trân trọng tri thức và cơ hội trau dồi những cảm xúc,...

Câu 4.

Học sinh chủ động đưa ra ý kiến của bản thân, đảm bảo được yêu cầu về nội dung và hình thức như sau:

- Nội dung: trình bày được bài học/thông điệp cá nhân rút ra từ văn bản và bàn luận ngắn gọn về thông điệp đó. Bài học/Thông điệp: quý trọng sách; có cái nhìn đúng đắn về sách và văn hóa đọc, rèn luyện thói quen đọc sách;...

- Hình thức: đoạn văn ngắn, khoảng 8-10 dòng, diễn đạt mạch lạc.

II. LÀM VĂN

Câu 1.

• Yêu cầu cụ thể:

1. Dẫn dắt

- Nêu từ khóa: văn hóa và thói quen đọc sách.

2. Giải thích

- Sách mở ra trước mắt tôi những chân trời mới :

+ Sách chứa đựng tri thức nhân loại.

+ Chân trời mới vừa là cái nhìn mới lạ (chủ thể), vừa là những điều mới mẻ về thế giới (đối tượng) mà ta thu nhận được trong và sau quá trình đọc sách.

3. Phân tích

- Sách mở ra những chân trời mới gì cho người đọc?

+ Sách cung cấp những kiến thức và kỹ năng cần thiết cho cuộc sống.

+ Sách kết nối quá khứ - hiện tại và tương lai, cho ta những cuộc du hành lý thú.

+ Sách cho ta mở rộng hiểu biết về thế giới tự nhiên, xã hội và về chính con người.

+ Sách nuôi dưỡng tâm hồn, nâng cao ước mơ,...

- Vì sao sách khiến ta làm được những điều vĩ đại ấy?

+ Vì sách là sự kết tinh của văn hóa và tri thức nhân loại, được lưu truyền qua Hệ thống

muôn vàn thế hệ..

+ Vì sách là tâm huyết của mỗi người viết.

+ Vì sách được chọn lọc tự nhiên qua lịch sử, những cuốn sách có giá trị sẽ bền vững trường tồn trong thời gian.

4. Phản biện

- Có phải sách nào cũng đáng quý? (có những sách ít giá trị, kém chất lượng, cần biết chọn lọc)

- Làm sao để đọc được hết sách trong vô vàn ngày nay? (lựa chọn sách phù hợp với bản thân)

- Đọc sách có thoát ly cuộc sống? (việc đọc sách phải phục vụ cho cuộc sống chứ không phải thoát ly khỏi cuộc sống, phải kết hợp nhuần nhị đọc sách và trải nghiệm thực tế).

5. Liên hệ

- Bài học/Liên hệ + Từ khóa.

Hiểu được giá trị của sách in và lên kế hoạch đọc sách, góp phần xây dựng văn hóa đọc trong tập thể: gia đình, lớp, trường và rộng hơn là cộng đồng mình sống.

Câu 2.

• Yêu cầu cụ thể:

ĐỌC HIỆU YÊU CẦU ĐỀ

- *Đối tượng chính, trọng tâm kiến thức: Vợ chồng A Phủ*

- *Dạng bài: Bàn luận ý kiến*

- *Yêu cầu: Giải thích được ý kiến bàn luận, đồng thời làm rõ nội dung trọng tâm: hành trình thức tỉnh và đấu tranh của nhân vật Mị thoát khỏi xiềng xích và đến với tự do, hạnh phúc.*

TIẾN TRÌNH BÀI LÀM.

1. Khái quát vài nét về tác giả - tác phẩm

- Tô Hoài tên thật là Nguyễn Sen, là nhà văn có hiểu biết sâu rộng và vốn sống phong phú về phong tục, tập quán của nhiều dân tộc ở nhiều vùng miền khác nhau trên đất nước. Tác phẩm của Tô Hoài luôn hấp dẫn người đọc bởi lối kể chuyện hóm hỉnh, sinh động, bởi vốn từ vựng giàu có lạ thường.

- Vợ chồng A Phủ là truyện ngắn thành công nhất trong ba truyện ngắn viết về đề tài Tây Bắc của ông. Tác phẩm có một giá trị hiện thực và nhân đạo đáng kể. Vợ chồng A Phủ in trong tập Truyện Tây Bắc (1954). Tác phẩm ra đời là kết quả của chuyến đi thực tế của nhà văn cùng với bộ đội giải phóng Tây Bắc. Tác phẩm thể hiện chân thực, xúc động về cuộc sống cơ cực, tủi nhục của đồng bào các dân tộc thiểu số vùng cao dưới ách thống trị của thực dân và phong kiến cùng quá trình giác ngộ cách mạng, tự vùng lên giải phóng cuộc đời.

2. Giải thích

- “Con người thức tỉnh” chỉ một dạng nhân vật văn học vốn có số phận bất hạnh nhưng biết vươn lên đấu tranh để thay đổi cuộc đời, giành lại cho mình những niềm hạnh phúc đáng được có.

- Mị là nhân vật từng nếm trải nhiều cay đắng, tủi nhục và đau khổ trải qua những năm dài bị áp bức bóc lột, bị chà đạp, giày xéo mà trở thành con người gần như vô cảm vô hồn, sống trong trạng thái nhẫn nhục, cam chịu cho thân phận mình. Cuối cùng, con người thức tỉnh dần dần “hồi sinh”, tự ý thức về quyền sống và quyền làm người của mình, phản kháng áp bức, bắt công giành lấy tự do và hạnh phúc, xây dựng một cuộc sống có ý nghĩa. Cùng với nhân vật A Phủ, ta thấy rõ nhân vật Mị là “con người thức tỉnh” giàu ý nghĩa nhân văn.

3. Phân tích

- Từ cuộc đời đầy bi kịch:

+ Mị là một cô con dâu gạt nợ sống ở nhà thống lí Pá Tra để trả món nợ truyền đời – truyền kiếp. Quãng đời của Mị ở Hồng Ngài thật sự là một chuỗi ngày đen tối nhất của một người đàn bà ở giữa chốn địa ngục trần gian.

+ Tuy là mang tiếng con dâu của vua xứ Mèo mà lại phải làm việc quần quật như “con trâu, con ngựa”, sống vô cảm vô hồn, không có ý thức về thời gian, tuổi trẻ, tình yêu, cam chịu, nhẫn nhục.

- Đến thức tỉnh trong đêm tình mùa xuân.

+ Từ sự tác động của ngoại cảnh, đặc biệt là tiếng sáo, men rượu, khiến Mị hồi sinh, Mị nhận ra Mị còn trẻ (sự ý thức được về bản thân, về ngoại hình, nhan sắc), Mị muốn đi chơi (sự ý thức được nhu cầu đòi hỏi về mặt tinh thần).

+ Mị so sánh mình với bao người phụ nữ khác: “Bao nhiêu người có chồng cũng đi chơi ngày Tết”. Và cô gái ấy trở lại cái đau đớn khi nhận ra cuộc hôn nhân phi lí của mình. Nhắc lại điều đó, ý muốn tự tử của Mị lại trở lại. Hay nói cách khác, nghĩ đến năm là ngón, đến cái chết lại là dấu hiệu cô Mị đã hồi sinh, nhận ra mình muốn chết là ý thức được về những nỗi thống khổ, là sự phản ứng lại trước số phận nghiệt ngã, là khao khát muốn được tự do.

+ Và Mị đã có những hành động, không phải vô tri, thói quen, mà là hành động của thức tỉnh. Trước tiên, Mị đến góc nhà, lấy ống mỡ, xắn một miếng bỏ vào đĩa cho đèn thêm sáng. Sau đó, Mị quấn lại tóc, lấy cái váy hoa chuẩn bị đi chơi, Mị đã bước đi theo tiếng gọi của tiếng sáo, của nhu cầu bản thân, Mị đang vượt qua những ràng buộc, để sống thật với con người mình, khao khát của mình.

+ Nhưng A Sử về, A Sử ở đó như đại diện cho cường quyền, thần quyền, chặn đứng khát khao, nhu cầu của Mị, A Sử trói đứng Mị vào cột, thế nhưng A Sử không thể trói được tâm hồn Mị, Mị bị trói nhưng Mị vẫn vùng bước đi.

- Hành động quyết liệt trong đêm mùa đông cứu A Phủ:

+ Sau đêm tình mùa xuân, Mị trở lại với kiếp sống chai sạn, Mị không cần biết, không đoái hoài, không quan tâm. Vô cảm với chính mình, Mị cũng chẳng còn thiết tha đến mọi thứ xung quanh.

+ Thế nhưng, dòng nước mắt của A Phủ đã đánh thức và làm hồi sinh lòng thương mình rồi đến thương người trong Mị. Mị đã cảm nhận nỗi đau của A Phủ bằng chính nỗi đau của

mình. Và từ sự đồng cảm đó, lòng Mị dấy lên sự căm phẫn: “Trời ơi, nó bắt trói đúng người ta đến chết, nó bắt mình chết cũng thôi, nó bắt trói đến chết người đàn bà ngày trước cũng ở cái nhà này”. Mị nhận ra giá trị của con người, giá trị được sống nhưng lại bị bắt chết. Để đi đến hành động cắt dây trói cứu A Phủ, Mị đã phải trải qua một quá trình diễn biến tâm lý đầy phức tạp. Nhưng tình thương A Phủ, sự đồng cảm với kiếp người cùng khổ đầy khốn nạn, thêm cả lòng căm phẫn, và sự thúc bách về mặt thời gian, cô gái đó đã có một hành động hết sức táo bạo, liều lĩnh: cắt dây trói để cứu A Phủ.

+ Hành động cắt dây trói là cắt đi cả cường quyền và thân quyền đè nén bấy lâu. Khi A Phủ chạy đi, Mị đứng lặng trong bóng tối, khoảnh khắc ấy, trong Mị trào lên niềm khao khát sống, lúc này, cùng với nỗi sợ và lòng ham sống mãnh liệt, Mị vụt chạy theo A Phủ. Bước chân Mị như đạp đổ thân quyền của bọn lãnh chúa phong kiến bao năm qua đè nặng lên Mị.

4. Bàn luận, đánh giá

- Ý kiến hoàn toàn chính xác và thuyết phục: Mị là con người thức tỉnh, thức tỉnh từ nhận thức đến hành động, và điều đó mang lại cho Mị một cuộc đời mới, có ý nghĩa và được làm một con người thật sự.
- Bằng tài năng và một vốn từ phong phú, Tô Hoài đã phân tích tinh tế, sâu sắc mọi diễn biến về tâm lý và hành động Mị trong quá trình thức tỉnh với tất cả sự thương xót và đồng cảm sâu sắc. Mị là nhân vật thức tỉnh có sức mạnh phản kháng và sức sống tiềm tàng. Nhân vật Mị đã góp phần thể hiện giá trị nhân văn của truyện Vợ chồng A Phủ.